

Số: 130/QĐ-UBND

Trại Cau, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của thị trấn Trại Cau
(Trình HĐND thị trấn Trại Cau khóa XIX nhiệm kỳ 2021-2026)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN TRẠI CAU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 67/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện Đông Hồ về dự toán thu – chi ngân sách huyện Đông Hồ năm 2025;

Theo đề nghị của công chức Tài chính- kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

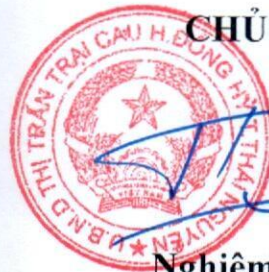
Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của thị trấn Trại Cau, trình HĐND thị trấn khóa XIX nhiệm kỳ 2021-2026 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

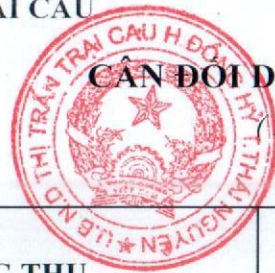
Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy thị trấn;
- HĐND thị trấn;
- Cơ quan của các đoàn thể ở thị trấn;
- Các trường thôn trong thị trấn;
- Lưu: VP, KT.



CHỦ TỊCH

Nghiêm Sơn Hà

**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025***(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)**Đơn vị: 1000 đồng*

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	12.965.500	TỔNG SỐ CHI	12.965.500
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	231.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	677.500	II. Chi thường xuyên	12.544.500
III. Thu bổ sung	12.057.000	III. Dự phòng	229.000
- Bổ sung cân đối	12.057.000	IV. Tiết kiệm chi	192.000
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	10.818.035	10.130.795	13.678.000	12.965.500	126%	128%
I	Các khoản thu 100%	343.735	323.652	231.000	231.000	67%	71%
	Phí, lệ phí	125.003	125.003	135.000	135.000	108%	108%
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	218.732	198.649	96.000	96.000	44%	48%
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.275.413	608.256	1.390.000	677.500	109%	111%
1	Các khoản thu phân chia	746.404	102.933	790.000	77.500	106%	75%
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	57.391	57.391	20.000	20.000	35%	35%
	- Thuế mặt đất mặt nước	32.893					
	- Thuế TNCN	565.035		655.000		116%	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	91.085	45.542	115.000	57.500	126%	126%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	529.009	505.323	600.000	600.000	113%	119%
	- Thuế GTGT	526.378	505.323	600.000	600.000	114%	119%
	- Thuế Tiêu thụ đặc biệt	2.631		-		0%	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	152.490	152.490			0%	0%
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	142.183	142.183			0%	0%
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.904.214	8.904.214	12.057.000	12.057.000	135%	135%
	- Thu bổ sung cân đối	4.832.800	4.832.800	12.057.000	12.057.000	249%	249%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	4.071.414	4.071.414			0%	0%



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2025			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	7.767.798	504.940	7.224.858	12.965.500	-	12.544.500	167%	0%	174%
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	-			-					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
3	Chi y tế	66.651	-	66.651	149.950		149.950	225%		225%
4	Chi văn hoá, thông tin	60.844	-	60.844	50.000		50.000	82%		82%
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-			-					
6	Chi thể dục thể thao	5.000		5.000	55.000		55.000	1100%		1100%
7	Chi bảo vệ môi trường	360.000		360.000	360.000		360.000	100%		
8	Chi các hoạt động kinh tế	858.027	504.940	353.087	348.850		348.850	41%	0%	99%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.379.437		5.379.437	9.785.555		9.785.555	182%		182%
10	Chi cho công tác xã hội	114.982		114.982	94.000		94.000	82%		82%
11	Chi khác	884.857		884.857	1.701.145		1.701.145	192%		192%
12	Tiết kiệm chi	-			192.000					
13	Dự phòng ngân sách	38.000			229.000			603%		



DỰ TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN (1) NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm...			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ									
1. Công trình chuyển tiếp									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
...									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	329.600	193.900	135.700	270.000	258.000	12.000
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	41.300	41.300	0	42.000	40.000	2.000
- Quỹ bảo trợ trẻ em	51.500	35.000	16.500	42.000	40.000	2.000
- Quỹ vì người nghèo	58.500	19.500	39.000	36.000	32.000	4.000
- Quỹ chăm sóc người cao tuổi	42.800	28.400	14.400	35.000	33.000	2.000
- Quỹ Nhân đạo	64.700	9.800	54.900	35.000	33.000	2.000
- Quỹ khuyến học	20.900	10.000	10.900	20.000	20.000	-
- Quỹ trung thu	49.900	49.900	0	60.000	60.000	-
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

Trại Cau, ngày 19 tháng 12 năm 2024

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2025

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND thị trấn Trại Cau thực hiện Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2025 như sau:

I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán năm 2025:

1. Nguyên tắc xây dựng dự toán thu ngân sách:

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; Trên cơ sở dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, căn cứ vào thực tế nguồn thu của địa phương và các quy định của pháp luật về thu ngân sách để xây dựng dự toán thu ngân sách.

2. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán chi ngân sách:

Dự toán chi thường xuyên được xây dựng, phân bổ đảm bảo đúng quy theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

Căn cứ vào điều kiện thực tế về nguồn kinh phí của huyện giao, đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, chi hoạt động thường xuyên của Đảng ủy - HĐND - UBND và các tổ chức chính trị - xã hội...

Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

II. Dự toán thu - chi ngân sách năm 2025:

1. Dự toán thu ngân sách năm 2025:

- * Tổng thu NSNN trên địa bàn: 1.621 triệu đồng
- * Tổng thu ngân sách thị trấn: 12.965,5 triệu đồng
- Trong đó: - Thu hưởng điều tiết NSNN: 908,5 triệu đồng
- Thu bổ sung cân đối: 12.057 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025:

- Tổng chi ngân sách: 12.965,5 triệu đồng
- Trong đó: - Chi thường xuyên: 12.544,5 triệu đồng
- Tiết kiệm chi 10%: 192 triệu đồng
- Dự phòng NS: 299 triệu đồng

III. Kế hoạch thu - chi các hoạt động tài chính khác năm 2025:

Nội dung	Kế hoạch năm 2025		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
<i>Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</i>	<i>270.000</i>	<i>258.000</i>	<i>12.000</i>
Quỹ khuyến học	20.000	20.000	0
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	35.000	33.000	2.000
Quỹ Vì người nghèo	36.000	32.000	4.000
Quỹ nhân đạo	35.000	33.000	2.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	42.000	40.000	2.000
Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	42.000	40.000	2.000
Quỹ trung thu	60.000	60.000	0
Tổng cộng	270.000	258.000	12.000

IV. Đánh giá về Số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác năm 2025 thị trấn Trại Cau:

Nhìn chung số liệu dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2025 được xây dựng đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành./.

KẾ TOÁN

Trần Văn Tám

CHỦ TỊCH UBND



Nguyễn Sơn Hà